

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch tổng thể giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch, đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn xã Nghĩa Giang

Thực hiện Quyết định số 1835/QĐ-TTg ngày 23/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổng thể giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch, đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt; Kế hoạch số 386/KH-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1835/QĐ-TTg và Kế hoạch của UBND tỉnh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận chuyên môn, Công an xã và các thôn; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ, sản phẩm và trách nhiệm chủ trì, phối hợp.

b) Tạo cơ chế phối hợp thống nhất, thường xuyên giữa Văn phòng HĐND và UBND xã, Công an xã, công chức Tư pháp - Hộ tịch và các bộ phận có liên quan trong quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước; khắc phục tình trạng xử lý riêng lẻ, kéo dài thời gian giải quyết từng trường hợp.

c) Từng bước giải quyết cơ bản tình trạng không có giấy tờ hộ tịch, giấy tờ tùy thân, chưa xác định được quốc tịch, chưa đăng ký cư trú của các nhóm nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn xã; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, nhất là trẻ em và các nhóm yếu thế.

d) Chuẩn hóa, cập nhật đầy đủ thông tin nhân thân, quốc tịch vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu có liên quan.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của UBND xã, sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận, Công an xã và các thôn, phân công rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ sản phẩm.

b) Ưu tiên giải quyết đối với trẻ em, người chưa thành niên, người cao tuổi, người khuyết tật, người không nơi nương tựa và các trường hợp có nhu cầu cấp thiết về giấy tờ để tiếp cận giáo dục, y tế, bảo hiểm, an sinh xã hội và các dịch vụ công thiết yếu.

c) Giải quyết từng trường hợp trên cơ sở quy định của pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước và bộ tiêu chí phân loại khi được Bộ Tư pháp ban hành; không hợp thức hóa việc cấp giấy tờ không đúng quy định.

d) Đối với trường hợp không có giấy tờ gốc, chưa xác định được đầy đủ nguồn gốc, nhân thân hoặc quan hệ gia đình, phải xác minh, đánh giá chặt chẽ; trường hợp phức tạp, chưa đủ cơ sở pháp lý thì kịp thời báo cáo Sở Tư pháp, Công an tỉnh để hướng dẫn.

đ) Thông tin, dữ liệu cá nhân được quản lý, sử dụng đúng quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

Các trường hợp đang sinh sống trên địa bàn xã thuộc nhóm nhân khẩu đặc biệt, gồm 04 nhóm: (1) người chưa xác định được quốc tịch; (2) người không có giấy tờ tùy thân; (3) người di cư tự do; (4) trẻ em là con của công dân Việt Nam với người nước ngoài nhưng chưa xác định được quốc tịch Việt Nam. Việc phân loại cụ thể thực hiện theo bộ tiêu chí do Bộ Tư pháp ban hành.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

Nội dung, nhiệm vụ, phân công thực hiện và thời gian hoàn thành như sau:

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
1	Thành lập Tổ công tác liên ngành của xã; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.	Văn phòng HĐND và UBND xã	Công an xã; Tư pháp - Hộ tịch; Văn hóa - Xã hội; các thôn	Quyết định thành lập Tổ công tác	Tháng 10/2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
2	Phổ biến, quán triệt Quyết định số 1835/QĐ-TTg, Kế hoạch của UBND tỉnh và Kế hoạch này; tuyên truyền đến người dân, nhất là các thôn có người thuộc đối tượng.	Tư pháp - Hộ tịch	Văn phòng; UBMT Tổ quốc VN xã và các đoàn thể; tuyên truyền viên pháp luật; trưởng thôn	Hội nghị quán triệt; nội dung tuyên truyền tại thôn	Tháng 10 - 11/2026 và thường xuyên
3	Rà soát, thống kê, lập danh sách và hồ sơ điện tử các trường hợp trên địa bàn theo 04 nhóm: (1) người chưa xác định được quốc tịch; (2) người không có giấy tờ tùy thân; (3) người di cư tự do; (4) trẻ em là con của công dân Việt Nam với người nước ngoài chưa xác định được quốc tịch Việt Nam.	Văn phòng HĐND và UBND xã	Công an xã; Tư pháp - Hộ tịch; các thôn	Danh sách, hồ sơ điện tử; báo cáo kết quả rà soát gửi Công an tỉnh, Sở Tư pháp	Trong tháng 11/2026
4	Xác minh nhân thân, nơi ở hiện tại, quá trình cư trú, nơi sinh, quê quán, quan hệ gia đình, giấy tờ đã có và còn thiếu của từng trường hợp.	Công an xã	Văn phòng HĐND và UBND xã; Văn phòng; các thôn	Hồ sơ, kết quả xác minh nhân thân, cư trú	Từ tháng 11/2026; hoàn thành trong quý I/2027
5	Xác minh tại cộng đồng đối với người di cư tự do, người không có nơi cư trú ổn định, người lang thang, cơ nhỡ; phối hợp cơ quan bảo trợ xã hội xác định nơi cư trú thực tế và phương án quản lý phù hợp.	Công an xã	Văn hóa - Xã hội; Tư pháp - Hộ tịch; các thôn	Kết quả xác minh; phương án quản lý từng trường hợp	Từ năm 2026 và thường xuyên
6	Tiếp nhận, hướng dẫn hồ sơ và giải quyết đăng ký hộ tịch thuộc thẩm quyền (đăng ký khai sinh, đăng ký lại khai sinh và các việc hộ tịch khác). Trường hợp chưa đủ cơ sở pháp lý hoặc vượt thẩm quyền thì báo cáo, chuyển cơ quan có thẩm quyền.	Tư pháp - Hộ tịch	Công an xã; Văn phòng HĐND và UBND xã	Hồ sơ hộ tịch được giải quyết; danh sách trường hợp vướng mắc	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
7	Phối hợp thực hiện đăng ký cư trú; thu nhận hồ sơ cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước; thu thập, cập nhật dữ liệu sinh trắc học; đánh dấu trạng thái hồ sơ chưa đủ căn cứ xác định quốc tịch; áp dụng mã quản lý tạm thời khi có hướng dẫn của Bộ Công an.	Công an xã	Văn phòng HĐND và UBND xã	Thẻ căn cước, Giấy chứng nhận căn cước được cấp cho trường hợp đủ điều kiện	Từ năm 2026 và các năm tiếp theo
8	Áp dụng bộ tiêu chí phân loại do Bộ Tư pháp ban hành và các văn bản hướng dẫn liên ngành; phân loại, giải quyết từng trường hợp theo đúng hướng dẫn.	Công chức Văn phòng HĐND và UBND (phụ trách Tư pháp - Hộ tịch);	Công an xã;	Danh sách phân loại theo bộ tiêu chí	Ngay sau khi tiêu chí được ban hành (dự kiến tháng 12/2026)
9	Tham gia ý kiến đối với các đề xuất hoàn thiện pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, cư trú theo đề nghị của Sở Tư pháp, Công an tỉnh.	Công chức Văn phòng HĐND và UBND (phụ trách Tư pháp - Hộ tịch);	Công an xã	Văn bản tham gia ý kiến	Theo đề nghị của cấp trên (hộ tịch) trước 01/3/2027)
10	Cử công chức làm công tác hộ tịch, Công an xã và người làm công tác liên quan tham dự tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ; tổ chức phổ biến lại tại xã.	Văn phòng HĐND và UBND xã	Công chức Văn phòng HĐND và UBND (phụ trách Tư pháp - Hộ tịch); Công an xã	Danh sách cử dự tập huấn; tài liệu	Theo kế hoạch tập huấn của Sở Tư pháp, Công an tỉnh
11	Bảo đảm trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người không nơi nương tựa thuộc đối tượng được tiếp cận giáo dục, y tế, bảo hiểm, an sinh xã hội theo quy định.	Văn hóa - Xã hội	Trường học; Trạm y tế; Công an xã; Tư pháp - Hộ tịch	Danh sách trường hợp được hỗ trợ, tiếp cận dịch vụ	Từ năm 2027 và các năm tiếp theo

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
12	Cập nhật kết quả giải quyết vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; cập nhật hồ sơ các trường hợp phát sinh mới.	Công chức Văn phòng HĐND và UBND (phụ trách Tư pháp - Hộ tịch);	Công an xã	Dữ liệu được cập nhật, đồng bộ	Thường xuyên
13	Lập dự toán kinh phí thực hiện hằng năm; chủ động bố trí kinh phí, nhân lực, điều kiện cần thiết.	Văn phòng HĐND và UBND xã	Phòng Kinh tế (phụ trách tài chính - kế toán); Công an xã	Dự toán kinh phí trong dự toán ngân sách của xã	Hàng năm (dự toán năm 2027 theo kế hoạch lập dự toán)
14	Kiểm tra, đôn đốc; báo cáo định kỳ gửi Sở Tư pháp và Công an tỉnh; báo cáo đột xuất khi có khó khăn, vướng mắc; báo cáo phục vụ tổng kết 05 năm.	Văn phòng HĐND và UBND xã	Công an xã	Báo cáo của UBND xã	Định kỳ trước ngày 20/10 hằng năm (từ năm 2027); tổng kết: tháng 11/2031

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Văn phòng HĐND và UBND xã là đầu mối chủ trì, phối hợp với Công an xã và các bộ phận liên quan. Tham mưu thành lập Tổ công tác liên ngành; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo kết quả gửi Sở Tư pháp và Công an tỉnh theo chế độ báo cáo.

b) Công an xã chủ trì rà soát, xác minh nhân thân, cư trú; thực hiện đăng ký cư trú, thu nhận hồ sơ cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước, thu thập dữ liệu sinh trắc học và cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Công an tỉnh.

c) Công chức Văn phòng HĐND và UBND (phụ trách Tư pháp - Hộ tịch); tham mưu giải quyết đăng ký hộ tịch; hướng dẫn hồ sơ, giấy tờ; áp dụng bộ tiêu chí phân loại; tham gia ý kiến vào các dự thảo văn bản; cập nhật Cơ sở dữ liệu hộ tịch.

d) Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp bảo đảm các đối tượng thuộc diện ưu tiên được tiếp cận giáo dục, y tế, bảo hiểm, an sinh xã hội theo quy định.

đ) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, tuyên truyền viên pháp luật, trưởng thôn phối hợp tuyên truyền, nắm tình hình, hỗ trợ rà soát, xác minh tại cộng đồng dân cư.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

a) Các Phòng, cơ quan, đơn vị và Công an xã định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng HĐND và UBND xã để tổng hợp, báo cáo UBND xã; UBND xã gửi báo cáo về Sở Tư pháp và Công an tỉnh trước ngày 20 tháng 10 hằng năm (bắt đầu từ năm 2027).

b) Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề phức tạp vượt thẩm quyền, UBND xã có văn bản gửi cơ quan chủ trì theo lĩnh vực (Sở Tư pháp) để hướng dẫn, đồng thời gửi Sở Tư pháp để theo dõi, tổng hợp.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, các bộ phận lập dự toán, tổng hợp vào dự toán ngân sách của xã; việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các bộ phận có liên quan, Công an xã, các thôn phản ánh về Văn phòng HĐND và UBND xã để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- Thường trực Đảng ủy, Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Công an xã;
- Các công chức, bộ phận có liên quan;
- Thôn trưởng 11 thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Lực
Nguyễn Tấn Lực